

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *4191* /UBND-TCKH
V/v chuẩn bị báo cáo phục vụ
giám sát thực hiện thỏa thuận khung
các gói thầu mua sắm thiết bị văn
phòng theo phương thức tập trung
năm 2020 và đợt 1 năm 2021

Gia Lâm, ngày 29 tháng 11 năm 2021

Kính gửi:

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 7515/STC-TTMSTSC ngày 26/11/2021 của Sở Tài chính thành phố Hà Nội về việc giám sát thực hiện thỏa thuận khung các gói thầu mua sắm thiết bị văn phòng theo phương thức tập trung năm 2020 và đợt 1 năm 2021, UBND huyện Gia Lâm yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn (*sau đây gọi tắt là đơn vị*) thực hiện các nội dung sau:

1. Chuẩn bị tài liệu, báo cáo phục vụ giám sát

1.1. Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn

Ngày 24/8/2021, UBND huyện Gia Lâm đã có Báo cáo số 282/BC-UBND về tiến độ thực hiện hợp đồng mua sắm tập trung năm 2020 và đợt 1 năm 2021 (*có gửi kèm theo*); UBND huyện yêu cầu các đơn vị kiểm tra, rà soát lại, cập nhật kết quả tính đến ngày 29/11/2021 *theo biểu mẫu Phụ lục đính kèm*.

- Đối với các gói thầu đã hoàn thành việc quyết toán và thanh lý hợp đồng mua sắm theo quy định tại Khoản 1, Điều 81 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ gửi kèm hợp đồng; biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản và hóa đơn tài chính.

- Đối với các gói thầu chưa hoàn thành việc quyết toán và thanh lý hợp đồng mua sắm: Khẩn trương hoàn tất việc quyết toán và thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản theo quy định của pháp luật và hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà thầu, báo cáo lại kết quả thực hiện.

Báo cáo gửi về UBND Huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch), bản mềm gửi vào địa chỉ email: ptckh_gialam@hanoi.gov.vn *trước 11h, ngày 30/11/2021*.

1.2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo phục vụ giám sát thực hiện thỏa thuận khung các gói thầu mua sắm thiết bị văn phòng theo phương thức tập trung năm 2020 và đợt 1 năm 2021 *trước ngày 01/12/2021*, Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan làm việc với Tổ công tác giám sát Sở Tài chính Hà Nội.

2. Thành phần tham dự

- Đại diện lãnh đạo và chuyên viên phụ trách công tác mua sắm tập trung Phòng Tài chính - Kế hoạch.



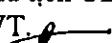
- Đại diện lãnh đạo và chuyên viên phụ trách tổng hợp mua sắm tài sản tập trung của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện (đại diện đơn vị trực tiếp đăng ký mua sắm tập trung).

3. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: 14 giờ ngày 01/12/2021 (Thứ Tư).
- Địa điểm: Phòng họp Phòng Tài chính - Kế hoạch, số 02 Đường Cổ Bi Trâu Quỳnh Gia Lâm.

UBND huyện yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND huyện; (để báo cáo)
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
~~PHÓ CHỦ TỊCH~~



Trương Văn Học





Số: 282 /BC-UBND

Gia Lâm, ngày 24 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Tiến độ thực hiện hợp đồng mua sắm tập trung năm 2020 và đợt 01 năm 2021 huyện Gia Lâm

Thực hiện Công văn số 4978/STC-TTMSTSC ngày 05/8/2021 của Sở Tài chính Hà Nội về việc báo cáo tiến độ thực hiện hợp đồng MSTT năm 2020 và đợt 1 năm 2021, UBND huyện Gia Lâm báo cáo như sau:

1. Kết quả thực hiện hợp đồng các gói thầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung năm 2020 và đợt 01 năm 2021

TT	Nội dung	Năm 2020	Đợt 1 năm 2021
01	Giá trị thỏa thuận khung	47.639,0	657,7
02	Giá trị ký hợp đồng	43.372,8	657,7
03	Giá trị thanh toán	29.911,7	
04	Giá trị đã thanh lý	23.148,2	
05	Chênh lệch giữa giá trị thỏa thuận khung và giá trị hợp đồng	4.266,2	
06	Chênh lệch giữa giá trị giá trị hợp đồng và giá trị thanh toán	13.461,1	657,7
07	Chênh lệch giữa giá trị giá trị hợp đồng và giá trị thanh lý	20.224,6	657,7

(Chi tiết Phụ biểu kèm theo)

2. Một số khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

2.1. Gói thầu chưa thực hiện ký hợp đồng: Một số đơn vị thuộc huyện trong quá trình thực hiện điều chỉnh giảm nhu cầu mua sắm tài sản công, UBND Huyện đã có văn bản báo cáo Sở Tài chính Hà Nội về việc điều chỉnh nhu cầu mua sắm tài sản theo phương thức tập trung của các đơn vị (Các văn bản số: 1775/UBND-TCKH ngày 25/6/2020; 2439/UBND-TCKH ngày 24/8/2020).


2.2. Gói thầu chưa thanh toán hết giá trị hợp đồng, chưa thanh lý

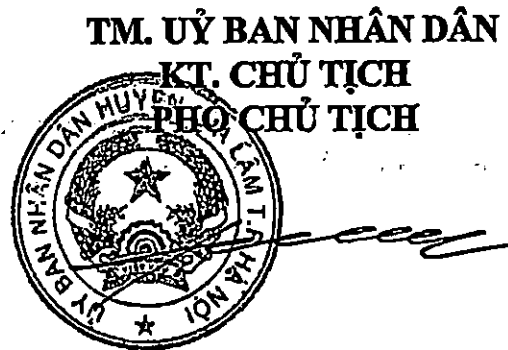
- Năm 2020, một số gói thầu mua sắm tài sản thuộc các dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư chưa thanh toán hết giá trị hợp đồng và thực hiện thanh lý hợp đồng do dự án đầu tư xây dựng công trình chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng sẽ thực hiện thanh toán, thanh lý hợp đồng khi các dự án được phê duyệt giá trị quyết toán.

- Năm 2021, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp kéo dài, nhà cung cấp chưa thể bàn giao, lắp đặt tài sản cho các đơn vị để thực hiện thủ tục thanh toán, thanh lý hợp đồng.

Trên đây là Báo cáo tiến độ thực hiện hợp đồng MSTT năm 2020 và đợt 01 năm 2021, UBND huyện Gia Lâm đề nghị Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính Hà Nội;
- Đ/c Chủ tịch UBND huyện; (để báo cáo)
- Lưu: VT 



Nguyễn Đức Hồng

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG MUA SẴM TẬP TRUNG NĂM 2020 VÀ ĐỢT 1 NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số 282/BC-UBND ngày 24/8/2021 của UBND huyện Gia Lâm)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên đơn vị/Tên tài sản	Giá trị Thỏa thuận khung	Giá trị lý hợp đồng	Giá trị thanh toán	Thanh lý hợp đồng			Chênh lệch giữa giá trị TTK và giá trị hợp đồng	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh toán	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh lý	Ghi chú
					Giá trị đã thanh lý	Giá trị chưa thanh lý	Giá trị hợp đồng				
1	2	3	4	5	6	7	8-3-4	9-4-5	10-4-6	11	
	TỔNG CỘNG	48 296 655 000	44 030 500 000	29 911 678 000	23 148 170 000	20 703 530 000	4 266 155 000	14 118 822 000	20 882 330 000		
	A NĂM 2020	47 638 975 000	43 372 820 000	29 911 678 000	23 148 170 000	20 045 850 000	4 266 155 000	13 461 142 000	20 224 650 000		
	I ĐỢT 1	1 703 765 000	1 415 715 000	1 415 715 000	1 415 715 000	288 050 000					
1.1	Hội chợ tập đồ	4 350 000					4 350 000				Đơn vị điều chỉnh giảm nhu cầu
1.2	Trường Mầm non Dương Xá	68 270 000	68 270 000	68 270 000							
1.3	Trường Tiểu học Kiêu Kỵ	32 560 000	32 560 000	32 560 000							
1.4	Trường Tiểu học Yên Trường 2	25 700 000					25 700 000				Đơn vị điều chỉnh giảm nhu cầu
1.5	Trường THCS Cổ Bi	89 200 000	89 200 000	89 200 000							
1.6	Trường THCS Dương Xá	154 200 000	154 200 000	154 200 000							
1.7	Trường THCS Đặng Xá	21 160 000	21 160 000	21 160 000							
1.8	Trường THCS Bằng Dư	6 400 000	6 400 000	6 400 000							
1.9	Trường THCS Phú Thị	44 670 000	44 670 000	44 670 000							
1.10	Trường THCS thị trấn Trâu Quỳ	9 900 000	9 900 000	9 900 000							
1.11	Trường THCS Yên Trường	30 740 000	30 740 000	30 740 000							
1.12	Trường THCS Yên Viên	23 160 000	23 160 000	23 160 000							
2	Gói thầu 02/TS1: Mua sắm máy chiếu, màn chiếu	515 430 000	454 930 000	454 930 000	454 930 000	454 930 000		60 500 000			Đơn vị điều chỉnh giảm nhu cầu
2.1	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Gia Lâm	16 030 000	16 030 000	16 030 000							
2.2	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	60 500 000					60 500 000				Đơn vị điều chỉnh giảm nhu cầu
2.3	Trường Tiểu học Dương Quang	79 000 000	79 000 000	79 000 000							
2.4	Trường THCS Cổ Bi	30 520 000	30 520 000	30 520 000							
2.5	Trường THCS Dương Quang	100 200 000	100 200 000	100 200 000							
2.6	Trường THCS Dương Xá	90 400 000	90 400 000	90 400 000							
2.7	Trường THCS Đặng Xá	20 280 000	20 280 000	20 280 000							
2.8	Trường THCS thị trấn Trâu Quỳ	118 500 000	118 500 000	118 500 000							

TT	Tên đơn vị/Tên tài sản	Giá trị Thỏa thuận khung	Giá trị ký hợp đồng	Giá trị thanh toán	Thanh lý hợp đồng		Chênh lệch giữa giá trị TTK và giá trị hợp đồng	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh toán	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh lý	Ghi chú
					Giá trị đã thanh lý	Giá trị chưa thanh lý				
3	Gói thầu 03/TS1: Mua sắm máy photocopy, máy scan	68 700 000	68 700 000	68 700 000	68 700 000					
3.1	Hội chữ thập đỏ	7 800 000	7 800 000	7 800 000	7 800 000					
3.2	Trường THCS thị trấn Trầu Quỳ	42 200 000	42 200 000	42 200 000	42 200 000					
3.3	UBND xã Phú Thị	18 700 000	18 700 000	18 700 000	18 700 000					
4	Gói thầu 04/TS1: Mua sắm điều hòa nhiệt độ	255 850 000	255 850 000	255 850 000	255 850 000					
4.1	Trường Mầm non Đông Dư	12 610 000	12 610 000	12 610 000	12 610 000					
4.2	Trường Tiểu học Dương Quang	27 000 000	27 000 000	27 000 000	27 000 000					
4.3	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	49 090 000	49 090 000	49 090 000	49 090 000					
4.4	Trường Tiểu học Yên Thường 2	25 220 000	25 220 000	25 220 000	25 220 000					
4.5	Trường Tiểu học Đông Dư	46 830 000	46 830 000	46 830 000	46 830 000					
4.6	Trường THCS Yên Thường	61 620 000	61 620 000	61 620 000	61 620 000					
4.7	Trường THCS Đông Dư	33 480 000	33 480 000	33 480 000	33 480 000					
5	Gói thầu 05/TS1: Mua sắm bàn ghế học sinh	353 475 000	155 975 000	155 975 000	155 975 000		197 500 000			
5.1	Trường Tiểu học Yên Thường 2	197 500 000					197 500 000			Đơn vị điều chỉnh giảm nhu cầu
5.2	Trường THCS Cổ Bi	84 575 000	84 575 000	84 575 000	84 575 000					
5.3	Trường THCS Yên Thường	71 400 000	71 400 000	71 400 000	71 400 000					
II	ĐỢT 2	26 334 065 000	23 407 045 000	11 808 828 000	8 252 845 000	14 975 400 000	2 927 020 000	11 598 217 000	15 154 200 000	
1	Gói thầu 01/TS2: Mua sắm máy tính, máy in	9 744 480 000	8 564 900 000	5 528 230 000	5 528 230 000	3 036 670 000	1 179 580 000	3 036 670 000	3 036 670 000	
1.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	9 654 380 000	8 474 800 000	5 438 130 000	5 438 130 000	3 036 670 000	1 179 580 000	3 036 670 000	3 036 670 000	Đơn vị điều chỉnh giảm nhu cầu
1.2	Trường Tiểu học Kiều Kỳ	29 800 000	29 800 000	29 800 000	29 800 000					
1.3	Trường THCS Đình Xuyên	60 300 000	60 300 000	60 300 000	60 300 000					
2	Gói thầu 02/TS2: Mua sắm máy chiếu, màn chiếu, máy photocopy, máy scan	3 747 100 000	3 747 100 000	1 803 650 000	263 450 000	3 304 850 000		1 943 450 000	3 483 650 000	
	Máy chiếu, màn chiếu	3 330 950 000	3 330 950 000	1 566 300 000	26 100 000	3 304 850 000		1 764 650 000	3 304 850 000	
2.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	3 304 850 000	3 304 850 000	1 540 200 000		3 304 850 000		1 764 650 000	3 304 850 000	
2.2	Ban Chỉ huy quân sự huyện Gia Lâm	26 100 000	26 100 000	26 100 000	26 100 000					
	Máy photocopy	416 150 000	416 150 000	237 350 000	237 350 000			178 800 000	178 800 000	
2.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	178 800 000	178 800 000					178 800 000	178 800 000	
2.2	Trường Tiểu học Kim Sơn	47 650 000	47 650 000	47 650 000	47 650 000					
2.3	Trường Tiểu học Đa Tốn	70 500 000	70 500 000	70 500 000	70 500 000					

TT	Tên đơn vị/Tên tài sản	Giá trị Thỏa thuận khung	Giá trị ký hợp đồng	Giá trị thanh toán	Thanh lý hợp đồng		Chênh lệch giữa giá trị TTK và giá trị hợp đồng	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh toán	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh lý	Ghi chú
					Giá trị đã thanh lý	Giá trị chưa thanh lý				
2.4	Trường THCS Yên Viên	59 600 000	59 600 000	59 600 000	59 600 000					
2.5	Trường THCS Đình Xuyên	59 600 000	59 600 000	59 600 000	59 600 000					
3	Gói thầu 03/TS2: Mua sắm điều hòa nhiệt độ	3 013 260 000	3 013 260 000	1 211 460 000	1 211 460 000	1 801 800 000		1 801 800 000	1 801 800 000	
3.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	3 013 260 000	3 013 260 000	1 211 460 000	1 211 460 000	1 801 800 000		1 801 800 000	1 801 800 000	
4	Gói thầu 04/TS1: Mua sắm bàn ghế học sinh	9 829 225 000	8 081 785 000	3 265 488 000	1 249 705 000	6 832 080 000	1 747 440 000	4 816 297 000	6 832 080 000	
4.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	9 829 225 000	8 081 785 000	3 265 488 000	1 249 705 000	6 832 080 000	1 747 440 000	4 816 297 000	6 832 080 000	
III	ĐỢT 3	5 560 100 000	5 560 100 000	5 560 100 000	5 560 100 000					
1	Gói thầu 01/TS3: Mua sắm máy tính, máy in	4 727 980 000	4 727 980 000	4 727 980 000	4 727 980 000					
1.1	Phòng Giáo dục và đào tạo	4 670 400 000	4 670 400 000	4 670 400 000	4 670 400 000					
1.2	UBND xã Yên Thường	21 500 000	21 500 000	21 500 000	21 500 000					
1.3	UBND xã Yên Viên	36 080 000	36 080 000	36 080 000	36 080 000					
2	Gói thầu 02/TS3: Mua sắm máy chiếu, màn chiếu, máy photocopy, máy scan	89 580 000	89 580 000	89 580 000	89 580 000					
2.1	Trường Tiểu học Văn Đức	50 100 000	50 100 000	50 100 000	50 100 000					
2.2	Trường THCS Yên Thường	39 480 000	39 480 000	39 480 000	39 480 000					
3	Gói thầu 03/TS3: Mua sắm điều hòa nhiệt độ	30 140 000	30 140 000	30 140 000	30 140 000					
3.1	Trường Tiểu học Đình Xuyên	30 140 000	30 140 000	30 140 000	30 140 000					
4	Gói thầu 04/TS1: Mua sắm bàn ghế học sinh	712 400 000	712 400 000	712 400 000	712 400 000					
4.1	Phòng Giáo dục và đào tạo	712 400 000	712 400 000	712 400 000	712 400 000					
IV	ĐỢT 4	2 422 155 000	1 382 030 000	1 291 750 000	1 052 150 000	329 880 000	1 040 125 000	90 280 000	329 880 000	
1	Gói thầu 01/TS4: Mua sắm máy tính, máy in	928 000 000	177 600 000	177 600 000	177 600 000		750 400 000			
1.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	928 000 000	177 600 000	177 600 000	177 600 000		750 400 000			Điều chỉnh giảm nhu cầu
2	Gói thầu 02/TS4: Mua sắm máy chiếu, màn chiếu, máy photocopy, máy scan	527 300 000	527 300 000	527 300 000	527 300 000					
	<i>Máy chiếu, màn chiếu</i>	470 300 000	470 300 000	470 300 000	470 300 000					
2.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	454 600 000	454 600 000	454 600 000	454 600 000					
2.2	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Gia Lâm	15 700 000	15 700 000	15 700 000	15 700 000					
	<i>Máy photocopy</i>	57 000 000	57 000 000	57 000 000	57 000 000					
2.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	57 000 000	57 000 000	57 000 000	57 000 000					
3	Gói thầu 04/TS4: Mua sắm bàn ghế học sinh	966 855 000	677 130 000	586 850 000	347 250 000	329 880 000	289 725 000	90 280 000	329 880 000	
3.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	966 855 000	677 130 000	586 850 000	347 250 000	329 880 000	289 725 000	90 280 000	329 880 000	
V	ĐỢT 5	11 618 890 000	11 607 930 000	9 835 285 000	6 867 360 000	4 740 570 000	10 960 000	1 772 645 000	4 740 570 000	
1	Gói thầu 01/TS5: Mua sắm máy tính, máy in	2 499 910 000	2 499 910 000	2 298 510 000	1 298 510 000	1 201 400 000		201 400 000	1 201 400 000	
1.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	1 420 750 000	1 420 750 000	1 219 350 000	219 350 000	1 201 400 000		201 400 000	1 201 400 000	
-	<i>Cải tạo trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Đặng Xá</i>	219 350 000	219 350 000	219 350 000	219 350 000					

TT	Tên đơn vị/Tên tài sản	Giá trị Thỏa thuận khung	Giá trị ký hợp đồng	Giá trị thanh toán	Thanh lý hợp đồng		Chênh lệch giữa giá trị TTK và giá trị hợp đồng	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh toán	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh lý	Ghi chú
					Giá trị đã thanh lý	Giá trị chưa thanh lý				
-	<i>Trung tâm y tế huyện Gia Lâm</i>	1 201 400 000	1 201 400 000	1 000 000 000		1 201 400 000		201 400 000	1 201 400 000	
1.2	Phòng Giáo dục và đào tạo	1 079 160 000	1 079 160 000	1 079 160 000	1 079 160 000					
2	Gói thầu 02/TSS: Mua sắm máy chiếu, màn chiếu, máy photocopy, máy scan	5 280 630 000	5 280 630 000	5 235 170 000	5 227 300 000	53 330 000		45 460 000	53 330 000	
	<i>Máy chiếu, màn chiếu</i>	5 272 760 000	5 272 760 000	5 227 300 000	5 227 300 000	45 460 000		45 460 000	45 460 000	
2.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	68 190 000	68 190 000	22 730 000	22 730 000	45 460 000		45 460 000	45 460 000	
-	<i>Cải tạo trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Đặng Xá</i>	22 730 000	22 730 000	22 730 000	22 730 000					
-	<i>Trung tâm y tế huyện Gia Lâm</i>	45 460 000	45 460 000			45 460 000		45 460 000	45 460 000	
2.2	Phòng Giáo dục và đào tạo	5 204 570 000	5 204 570 000	5 204 570 000	5 204 570 000					
	<i>Máy scan</i>	7 870 000	7 870 000	7 870 000		7 870 000			7 870 000	
2.3	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	7 870 000	7 870 000	7 870 000		7 870 000			7 870 000	
3	Gói thầu 03/TSS: Mua sắm điều hòa nhiệt độ	2 492 850 000	2 481 890 000	1 381 605 000	341 550 000	2 140 340 000	10 960 000	1 100 285 000	2 140 340 000	
3.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	2 458 500 000	2 447 540 000	1 347 255 000	307 200 000	2 140 340 000	10 960 000	1 100 285 000	2 140 340 000	
-	<i>Cải tạo, sửa chữa một số công trình làm trụ sở công an các xã: Đặng Xá, Kiều Kỳ, Trung Mẫu, Đa Tốn, Kim Sơn, Văn Đức, Đông Du, Yên Viên, Phú Đồng, Dương Hà, Dương Quang</i>	655 600 000	655 600 000	591 000 000		655 600 000		64 600 000	655 600 000	
-	<i>Cải tạo, sửa chữa một số công trình làm trụ sở công an các xã: Yên Thường, Đình Xuyên, Cổ Bi, Lê Chi, Bát Tràng, Kim Lan, Ninh Hiệp</i>	307 200 000	307 200 000	307 200 000	307 200 000					
-	<i>Cải tạo trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Đặng Xá</i>	509 910 000	498 950 000	449 055 000		498 950 000	10 960 000	49 895 000	498 950 000	
-	<i>Trung tâm y tế huyện Gia Lâm</i>	985 790 000	985 790 000			985 790 000		985 790 000	985 790 000	
3.2	Trường THCS thị trấn Trâu Quỳ	34 350 000	34 350 000	34 350 000	34 350 000					
4	Gói thầu 04/TSS: Mua sắm bàn ghế học sinh	1 345 500 000	1 345 500 000	920 000 000		1 345 500 000		425 500 000	1 345 500 000	
4.1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	1 345 500 000	1 345 500 000	920 000 000		1 345 500 000		425 500 000	1 345 500 000	
-	<i>Xây dựng trường Tiểu học Kiều Kỳ</i>	975 000 000	975 000 000	920 000 000		975 000 000		55 000 000	975 000 000	
-	<i>Xây dựng trường Tiểu học Kim Lan</i>	370 500 000	370 500 000			370 500 000		370 500 000	370 500 000	
B	NĂM 2021	657 680 000	657 680 000			657 680 000		657 680 000	657 680 000	
I	ĐỢT 1	657 680 000	657 680 000			657 680 000		657 680 000	657 680 000	
1	Gói thầu 01/TS1: Mua sắm máy tính, máy in	219 650 000	219 650 000			219 650 000		219 650 000	219 650 000	
1.1	UBND xã Phú Thị	12 900 000	12 900 000			12 900 000		12 900 000	12 900 000	
1.2	UBND xã Kim Lan	11 500 000	11 500 000			11 500 000		11 500 000	11 500 000	
1.3	UBND xã Bát Tràng	23 000 000	23 000 000			23 000 000		23 000 000	23 000 000	
1.4	Trường Mầm non Dương Quang	51 000 000	51 000 000			51 000 000		51 000 000	51 000 000	

TT	Tên đơn vị/Tên tài sản	Giá trị Thỏa thuận khung	Giá trị ký hợp đồng	Giá trị thanh toán	Thanh lý hợp đồng		Chênh lệch giữa giá trị TTK và giá trị hợp đồng	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh toán	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh lý	Ghi chú
					Giá trị đã thanh lý	Giá trị chưa thanh lý				
1.5	Trường Tiểu học Cổ Bi	14 700 000	14 700 000			14 700 000		14 700 000	14 700 000	
1.6	Trường Tiểu học Đông Dư	15 400 000	15 400 000			15 400 000		15 400 000	15 400 000	
1.7	Trường THCS Đông Dư	14 850 000	14 850 000			14 850 000		14 850 000	14 850 000	
1.8	Trường THCS thị trấn Trâu Quỳ	29 000 000	29 000 000			29 000 000		29 000 000	29 000 000	
1.9	Trường THCS Đặng Xá	4 300 000	4 300 000			4 300 000		4 300 000	4 300 000	
1.10	Trường THCS Ninh Hiệp	43 000 000	43 000 000			43 000 000		43 000 000	43 000 000	
2	Gói thầu 02/TS1: Mua sắm máy chiếu, màn chiếu, máy photocopy, máy scan	393 200 000	393 200 000			393 200 000		393 200 000	393 200 000	
	Máy chiếu, màn chiếu	330 500 000	330 500 000			330 500 000		330 500 000	330 500 000	
2.1	UBND xã Kim Lan	15 700 000	15 700 000			15 700 000		15 700 000	15 700 000	
2.2	Trường Tiểu học Kiều Kỵ	47 700 000	47 700 000			47 700 000		47 700 000	47 700 000	
2.3	Trường THCS Đặng Xá	11 700 000	11 700 000			11 700 000		11 700 000	11 700 000	
2.4	Trường Mầm non Quang Trung	45 400 000	45 400 000			45 400 000		45 400 000	45 400 000	
2.5	Trường THCS Đông Dư	18 200 000	18 200 000			18 200 000		18 200 000	18 200 000	
2.6	Trường Tiểu học Đặng Xá	36 400 000	36 400 000			36 400 000		36 400 000	36 400 000	
2.7	Văn phòng Huyện ủy	43 500 000	43 500 000			43 500 000		43 500 000	43 500 000	
2.8	Trường Tiểu học Đông Dư	11 700 000	11 700 000			11 700 000		11 700 000	11 700 000	
2.9	Trường THCS Dương Quang	100 200 000	100 200 000			100 200 000		100 200 000	100 200 000	
	Máy scan, máy photocopy	62 700 000	62 700 000			62 700 000		62 700 000	62 700 000	
2.1	Trường THCS Ninh Hiệp	4 200 000	4 200 000			4 200 000		4 200 000	4 200 000	
2.2	UBND xã Phú Thị	58 500 000	58 500 000			58 500 000		58 500 000	58 500 000	
3	Gói thầu 03/TS1: Mua sắm điều hòa nhiệt độ	44 830 000	44 830 000			44 830 000		44 830 000	44 830 000	
3.1	Trường THCS Phú Thị	25 220 000	25 220 000			25 220 000		25 220 000	25 220 000	
3.2	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	19 610 000	19 610 000			19 610 000		19 610 000	19 610 000	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Ký bởi: Ủy ban nhân dân huyện Gia
Lâm
Email: vanthu_gialam@hanoi.gov.vn
Ngày ký: 01/09/2020 09:59:51 +07:0

Số: 2439/UBND-TCKH
V/v điều chỉnh nhu cầu mua sắm
tài sản theo phương thức tập trung
đợt 2 năm 2020

Gia Lâm, ngày 24 tháng 8 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Tài chính thành phố Hà Nội;
- Trung tâm Mua sắm tài sản công và thông tin, TVTC.

Căn cứ các Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm tài sản theo hình thức tập trung (đợt 2) của Trung tâm Mua sắm tài sản công và thông tin, tư vấn tài chính - Sở Tài chính Hà Nội: Số 121/QĐ-TTMSTSC ngày 05/8/2020 đối với máy tính, máy in; số 124/QĐ-TTMSTSC ngày 05/8/2020 đối với bàn ghế học sinh;

Căn cứ Công văn số 5068/STC-TTMSTSC ngày 10/8/2020 của Sở Tài chính thành phố Hà Nội v/v ký hợp đồng các gói thầu mua sắm thiết bị văn phòng theo phương thức tập trung (đợt 2) năm 2020;

Sau khi rà soát nhu cầu sát thực tế, UBND huyện Gia Lâm đề nghị được điều chỉnh nhu cầu mua sắm tài sản theo phương thức tập trung đợt 2 năm 2020 cụ thể như sau:

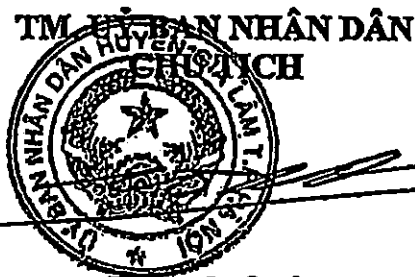
TT	Gói thầu	Kinh phí mua sắm (Triệu đồng)		
		Theo thỏa thuận khung	Đề nghị điều chỉnh	Sau điều chỉnh
	TỔNG CỘNG	19 665,805	285,900	19 951,705
1	Máy tính, máy in (gói số 1)	9 836,580	- 92,100	9 744,480
2	Bàn ghế học sinh (gói số 4)	9 829,225	378,000	10 207,225

(Chi tiết theo biểu kèm theo)

UBND huyện Gia Lâm đề nghị Trung tâm mua sắm tài sản công và thông tin, tư vấn tài chính - Sở Tài chính Hà Nội tổng hợp báo cáo UBND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT



Lê Anh Quân



TT	Nội dung	Đơn vị	Đơn vị	Đơn vị	Số lượng	Thành tiền (đồng)	Số lượng (+/-)	Thành tiền (đồng)	Số hiệu sau điều chỉnh		Lý do
									Thành tiền (đồng)	Số lượng	
	Tổng cộng				13 962	19 665 805 000	- 1 692	285 900 000	12 270	19 951 705 000	
1	Máy tính, máy in (Gói thầu số 01)				718	9 836 580 000	-12	-92 100 000	706	9 744 480 000	
-	Trường Tiểu học Dương Xá				12	92 100 000	- 12	- 92 100 000			Dự toán chi thường xuyên bị cắt giảm do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhà trường gần dự toán mua sắm máy tính xách tay sang năm sau thực hiện
+	Máy tính xách tay	Bộ	Cấu hình 5		6	89 100 000	-6	- 89 100 000			
+	Phụ kiện	Bộ	Cấu hình 6		6	3 000 000	-6	- 3 000 000			
2	Ban ghế học sinh (Gói thầu số 4)				13 244	9 829 225 000	- 1 680	378 000 000	11 564	10 207 225 000	
-	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng							378 000 000	1 152	1 854 960 000	
+	Bàn học sinh (Gói cao su) - MB22	Chiếc	MB22 CS		900	936 000 000	-840	- 873 600 000	60	62 400 000	Thay đổi theo nhu cầu sử dụng của các trường
+	Ghế một chỗ ngồi (Gói cao su) - MG22	Chiếc	MG22 CS		1 932	540 960 000	- 1 680	-470 400 000	252	70 560 000	
+	Bàn ghế học sinh bàn tư hai chỗ ngồi, liên ghế (Gói cao su) - MBG8.2	Bộ	MBG8.2 CS			2 050 000		840	1 722 000 000	840	1 722 000 000

TỔNG HỢP TÀI SẢN MUA SẴM TẬP TRUNG ĐỢT 2 NĂM 2020 ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH
(Kem theo Công văn số 2439 /UBND-TCKH ngày 24/8/2020 của UBND huyện Gia Lâm)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ký bởi: Ủy ban nhân dân huyện Gia
Lâm
Email: vanthu_gialam@hanoi.gov.vn
Số điện thoại: 0422.381.111
Ngày ký: 26/06/2020 07:35:55 +07:(

Số: ~~1775~~ /UBND-TCKH

Gia Lâm, ngày 25 tháng 6 năm 2020

V/v điều chỉnh nhu cầu mua sắm
tài sản theo phương thức tập trung
đợt I năm 2020

Kính gửi:

- Sở Tài chính thành phố Hà Nội;
- Trung tâm Mua sắm tài sản công và thông tin, TVTC.

Căn cứ các Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm tài sản theo hình thức tập trung (đợt 1) của Trung tâm Mua sắm tài sản công và thông tin, tư vấn tài chính - Sở Tài chính Hà Nội: Số 69/QĐ-TTMSTSC ngày 26/5/2020 đối với máy chiếu, màn chiếu; số 71/QĐ-TTMSTSC ngày 26/5/2020 đối với bàn ghế học sinh; số 77/QĐ-TTMSTSC ngày 05/6/2020 đối với máy tính, máy in;

Căn cứ Công văn số 3694/STC-TTMSTSC ngày 11/6/2020 của Sở Tài chính thành phố Hà Nội v/v ký hợp đồng các gói thầu mua sắm thiết bị văn phòng theo phương thức tập trung (đợt 1) năm 2020;

Sau khi rà soát nhu cầu sát thực tế, UBND huyện Gia Lâm đề nghị được điều chỉnh nhu cầu mua sắm tài sản theo phương thức tập trung đợt 1 năm 2020 cụ thể như sau:

TT	Gói thầu	Kinh phí mua sắm (Triệu đồng)		
		Theo thỏa thuận khung	Đề nghị điều chỉnh	Sau điều chỉnh
	TỔNG CỘNG	1 379,215	- 262,350	1 116,865
1	Máy tính, máy in (gói số 1)	510,310	- 4,350	505,960
2	Máy chiếu, màn chiếu (gói số 2)	515,430	- 60,50	454,930
3	Bàn ghế học sinh (gói số 4)	353,475	- 197,500	155,975

(Chi tiết theo biểu kèm theo)

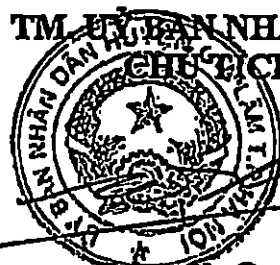
UBND huyện Gia Lâm đề nghị Trung tâm mua sắm tài sản công và thông tin, tư vấn tài chính - Sở Tài chính Hà Nội tổng hợp báo cáo UBND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

TỔNG HỢP TÀI SẢN MUA SẮM TẬP TRUNG ĐỢT I NĂM 2020 ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Công văn số. 1775/UBND-TCKH ngày 25/6/2020 của UBND huyện Gia Lâm)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Theo thỏa thuận khung		Đề nghị điều chỉnh		Số hiệu sau điều chỉnh		Lý do
					Số lượng	Thành tiền (đồng)	Số lượng (+,-)	Thành tiền (đồng)	Số lượng	Thành tiền (đồng)	
	Tổng cộng				500	1 379 215 000	-111	- 262 350 000	389	1 116 865 000	
1	Máy tính, máy in (Gói thầu số 01)				54	510 310 000	-1	- 4 350 000	53	505 960 000	
-	Hội Chữ thập đỏ				1	4 350 000	-1	- 4 350 000			Do sắp xếp, bố trí lại phòng làm việc nên đơn vị không có nhu cầu mua nữa
-	Máy in laser	Chiếc	Cấu hình 2	4 350 000	1	4 350 000	-1	- 4 350 000			
2	Máy chiếu, màn chiếu (Gói thầu số 2)				56	515 430 000	-10	- 60 500 000	46	454 930 000	
-	Trường Tiểu học Cao Bá Quát				10	60 500 000	-10	- 60 500 000			
-	Máy chiếu đa năng	Chiếc	Cấu hình 1 đa năng	10 670 000	5	53 350 000	-5	- 53 350 000			Đơn vị được đầu tư xây dựng trường học điện tử
-	Màn chiếu	Chiếc	Cấu hình 1	1 430 000	5	7 150 000	-5	- 7 150 000			
3	Bàn ghế học sinh (Gói thầu số 5)				390	353 475 000	-100	- 197 500 000	290	155 975 000	
	Trường Tiểu học Quang Trung (tên cũ: Tiểu học Yên Thường 2)				100	197 500 000	-100	- 197 500 000			
-	Bàn ghế học sinh bán trú hai chỗ ngồi, liền ghế	Bộ	MBG8.1	1 955 000	50	97 750 000	-50	- 97 750 000			Số học sinh dự kiến tuyển sinh năm học 2020-2021 giảm nên đơn vị không có nhu cầu mua nữa
		Bộ	MBG8.2	1 995 000	50	99 750 000	-50	- 99 750 000			



Tên đơn vị

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG MUA SẮM TẬP TRUNG NĂM 2020 VÀ ĐỢT 1 NĂM 2021

STT	Tên đơn vị/Tên tài sản	Giá trị thỏa thuận khung	Giá trị ký hợp đồng	Giá trị thanh toán	Giá trị thanh lý	Chênh lệch giữa giá trị TTK và giá trị ký hợp đồng	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh toán	Chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị thanh lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7=3-4	8=4-5	9=4-6	10
	Tổng cộng								
	NĂM 2020								
A	Đợt 01 năm 2020								
I	Gói thầu - Máy tính, máy in								
1	Tên đơn vị								
II	Gói thầu - Máy chiếu, màn chiếu								
1	Tên đơn vị								
III	Gói thầu - Máy photocopy, máy scan								
1	Tên đơn vị								
IV	Gói thầu - Điều hòa nhiệt độ								
1	Tên đơn vị								
V	Gói thầu - Bàn ghế học sinh								
1	Tên đơn vị								
B	Đợt 02 năm 2020								
I								
	NĂM 2021								
F	Đợt 01 năm 2021								
								

Chú ý: - Đối với những đơn vị chưa ký hợp đồng hoặc chưa thanh toán, đề nghị ghi rõ lí do tại mục ghi chú.
 - Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổng hợp kết quả thực hiện hợp đồng riêng cho từng năm 2020 (5 đợt) và đợt 01 năm 2021.

Người lập biểu
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng năm
 Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
 (Ký và ghi rõ họ tên)